

Số: 01 /HD-BCA-V05

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2026

## HƯỚNG DẪN

### Tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

Căn cứ Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (sau đây gọi tắt là Luật Lực lượng); Bộ Công an hướng dẫn tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH

1. Thống nhất đánh giá kết quả hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên toàn quốc trong công tác hỗ trợ Công an cấp xã giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp trong bảo vệ an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc định kỳ hằng năm.

2. Kết quả đánh giá là cơ sở để chỉ đạo, điều hành đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở hoạt động hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Đồng thời là một trong những căn cứ để đề xuất khen thưởng đối với Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự có kết quả hoạt động tốt trong năm nhằm khích lệ động viên hoặc đề xuất cho thôi tham gia đối với những thành viên Tổ hoạt động kém, không hoàn thành nhiệm vụ, qua đó nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của lực lượng này.

#### II. THẨM QUYỀN, ĐỐI TƯỢNG ĐÁNH GIÁ

##### 1. Thẩm quyền

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

##### 2. Đối tượng

- Tổ bảo vệ an ninh, trật tự (sau đây gọi tắt là Tổ);
- Thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự gồm: Tổ trưởng, Tổ phó và Tổ viên.

#### III. NGUYÊN TẮC, PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

##### 1. Nguyên tắc

- Việc đánh giá kết quả hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phải bảo đảm thực chất, công khai, dân chủ, chính xác, khách quan; dựa trên kết quả mức độ hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong năm.

- Chưa đánh giá đối với Tổ, thành viên Tổ đang trong thời gian có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Không đánh giá đối với Tổ mới thành lập chưa đủ 09 tháng hoạt động; thành viên Tổ có thời gian tham gia chưa đủ 09 tháng trong năm tính đến thời điểm đánh giá.

## **2. Phương pháp, quy trình và mốc thời gian đánh giá**

### **2.1. Chuẩn bị đánh giá**

Tổ trưởng chuẩn bị báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của Tổ; lấy ý kiến của các thành viên Tổ; hoàn chỉnh báo cáo. Thông báo thời gian, địa điểm họp và mời cán bộ Công an cấp xã phụ trách địa bàn dự. Thành viên Tổ viết báo cáo đánh giá cá nhân, tự nhận mức xếp loại.

### **2.2. Trình tự đánh giá**

- Bước 1: Tổ trưởng chủ trì tổ chức họp Tổ đánh giá tập thể trước, cá nhân sau. Các thành viên thảo luận, biểu quyết thống nhất đề xuất mức xếp loại đối với Tổ, thành viên Tổ (ghi biên bản cuộc họp theo mẫu). Trên cơ sở kết quả cuộc họp, Tổ trưởng có văn bản báo cáo Ban chỉ huy Công an cấp xã (qua cán bộ Công an cấp xã phụ trách địa bàn) về kết quả xếp loại đối với Tổ, thành viên Tổ.

- Bước 2: Cán bộ Công an cấp xã phụ trách địa bàn nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động của Tổ, thành viên Tổ; đồng thời xin ý kiến của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng ban công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn về kết quả xếp loại đối với Tổ, thành viên Tổ, tổng hợp kết quả báo cáo Ban chỉ huy Công an cấp xã.

- Bước 3: Công an cấp xã tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức cuộc họp đánh giá kết quả hoạt động và xét xếp loại trong năm cho các Tổ, thành viên Tổ. Thành phần gồm: <sup>(1)</sup>Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, chủ trì; <sup>(2)</sup>đại diện Ban chỉ huy Công an cấp xã; <sup>(3)</sup>cán bộ Công an cấp xã phụ trách địa bàn; <sup>(4)</sup>các Tổ trưởng Tổ bảo vệ ANTT thuộc địa bàn; <sup>(5)</sup>các thành phần khác có liên quan do đồng chí chủ trì triệu tập, mời họp.

- Bước 4: Trên cơ sở kết quả cuộc họp nêu tại Bước 3, Công an cấp xã tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định xếp loại đối với các Tổ, thành viên Tổ.

**2.3. Thời gian đánh giá:** Mốc thời gian đánh giá từ ngày 15/11 năm trước đến ngày 14/11 năm đánh giá.

## **3. Mức xếp loại**

- Đối với Tổ, thành viên Tổ gồm 4 mức: <sup>(1)</sup>Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; <sup>(2)</sup>Hoàn thành tốt nhiệm vụ; <sup>(3)</sup>Hoàn thành nhiệm vụ; <sup>(4)</sup>Không hoàn thành nhiệm vụ.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định số Tổ, số thành viên Tổ trên địa bàn quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% tổng số Tổ, tổng số thành viên Tổ thuộc địa bàn quản lý được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

- Đối với những Tổ khuyết Tổ trưởng, Tổ phó (được giao phụ trách) chủ trì tổ chức họp Tổ. Mức xếp loại của Tổ trưởng hoặc Tổ phó (được giao phụ trách) không cao hơn mức xếp loại của Tổ do mình đứng đầu, trừ trường hợp mới chuyển đến và được đánh giá không liên quan đến mức xếp loại của Tổ.

#### **IV. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI**

##### **1. Đối với Tổ bảo vệ an ninh, trật tự**

##### **1.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ khi đạt các tiêu chí sau:**

a) Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nhiệm vụ do Công an cấp xã phân công; căn cứ chương trình, kế hoạch của Công an cấp xã có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Tổ và theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.

b) Tổ chức họp định kỳ theo quy định; tham gia đầy đủ các cuộc họp, giao ban do Công an cấp xã tổ chức; báo cáo tình hình, kết quả hoạt động đầy đủ, đúng thời gian.

c) Không có thành viên Tổ: vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại khoản 1, 2, 5 Điều 6 Luật Lực lượng; bị cho thôi tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở theo quy định tại điểm c, d khoản 3 Điều 17 Luật Lực lượng; bị xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

d) Duy trì kỷ luật, đoàn kết nội bộ; thực hiện nghiêm quy định pháp luật và quy chế hướng dẫn hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do cấp có thẩm quyền hướng dẫn. Các thành viên Tổ tham gia đầy đủ, tích cực các lớp bồi dưỡng về chính trị, pháp luật, nghiệp vụ, kỹ năng xử lý tình huống khi được cấp trên triệu tập để thực hiện an toàn, hiệu quả đối với các nhiệm vụ được giao.

đ) Hoàn thành trên 95% các nhiệm vụ được giao theo 06 nhóm nhiệm vụ hỗ trợ Công an cấp xã quy định tại Chương II Luật Lực lượng, nhiều nội dung đạt hiệu quả cao, có cách làm hay, sáng tạo, được Công an cấp xã, chính quyền địa phương ghi nhận.

e) Chủ động, thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Ban công tác mặt trận, và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

g) Chủ động, tích cực hỗ trợ hiệu quả Công an cấp xã thực hiện các tiêu chí về tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” tại địa bàn phụ trách theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 48/2025/TT-BCA ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an).

h) Tích cực hỗ trợ xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc góp phần xây dựng địa bàn phụ trách phân loại phong trào đạt “Xuất sắc” theo tại Điều 5, 6 của “Quy định tiêu chí đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” ban hành kèm theo Quyết định số 510/QĐ-BCA-V05 ngày

20/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an; có điển hình tiên tiến được biểu dương, khen thưởng.

### **1.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ khi đạt các tiêu chí sau:**

a) Đạt các tiêu chí tại điểm a, b, c, d, e, g khoản 1.1 mục 1 phần IV của văn bản này.

b) Hoàn thành trên 80% các nhiệm vụ được giao theo 06 nhóm nhiệm vụ hỗ trợ Công an cấp xã quy định tại Chương II Luật Lực lượng.

c) Tích cực hỗ trợ xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc góp phần xây dựng địa bàn phụ trách phân loại phong trào đạt “Khá” trở lên quy định tại Điều 5, 6 theo “Quy định tiêu chí đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” ban hành kèm theo Quyết định số 510/QĐ-BCA-V05 ngày 20/01/2022 của Bộ Công an; có điển hình tiên tiến được biểu dương.

### **1.3. Hoàn thành nhiệm vụ khi đạt các tiêu chí sau:**

a) Đạt các tiêu chí tại điểm a, b, c, d, e khoản 1.1 mục 1 phần IV của văn bản này.

b) Hoàn thành trên 50% các nhiệm vụ được giao theo 06 nhóm nhiệm vụ hỗ trợ Công an cấp xã quy định tại Chương II Luật Lực lượng.

c) Hỗ trợ xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại địa bàn phụ trách ở mức trung bình; phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại địa bàn phụ trách đạt loại “Trung bình” quy định tại Điều 5, 6 theo “Quy định tiêu chí đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” ban hành kèm theo Quyết định số 510/QĐ-BCA-V05 ngày 20/01/2022 của Bộ Công an.

### **1.4. Không hoàn thành nhiệm vụ một trong các trường hợp sau:**

a) Không đạt các tiêu chí nêu tại khoản 1.3 mục 1 phần IV của văn bản này.

b) Vi phạm một trong các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại khoản 1, 2, 5 Điều 6 Luật Lực lượng.

c) Có thành viên Tổ bị cho thôi tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở theo quy định tại điểm c, d khoản 3 Điều 17 Luật Lực lượng.

## **2. Đối với Tổ viên**

### **2.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ khi đạt các tiêu chí sau:**

a) Chấp hành nghiêm túc các chương trình, kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ theo hướng dẫn của Công an cấp xã và Tổ.

b) Tham gia đầy đủ các buổi họp định kỳ theo quy định; trường hợp vắng mặt phải báo cáo trước và được sự đồng ý của người chủ trì buổi họp.

c) Không vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại khoản 1, 2, 5 Điều 6 Luật Lực lượng.

d) Phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín trong cộng đồng dân cư; có tinh thần xây dựng đoàn kết nội bộ; thực hiện nghiêm quy định pháp luật và quy chế hướng dẫn hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do cấp có thẩm quyền hướng dẫn. Tích cực nghiên cứu, bồi dưỡng về chính trị, pháp luật, nghiệp vụ, kỹ năng xử lý tình huống để thực hiện an toàn, hiệu quả đối với các nhiệm vụ được giao.

đ) Hoàn thành trên 95% các nhiệm vụ được giao theo 06 nhóm nhiệm vụ hỗ trợ Công an cấp xã quy định tại Chương II Luật Lực lượng, nhiều nội dung đạt hiệu quả cao, có cách làm hay, sáng tạo, được Công an cấp xã, chính quyền địa phương ghi nhận.

## **2.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ khi đạt các tiêu chí sau:**

a) Đạt các nội dung tại điểm a, b, c, d khoản 2.1 mục 2 phần IV của văn bản này.

b) Hoàn thành trên 80% các nhiệm vụ được giao theo 06 nhóm nhiệm vụ hỗ trợ Công an cấp xã quy định tại Chương II Luật Lực lượng.

## **2.3. Hoàn thành nhiệm vụ khi đạt các tiêu chí sau:**

a) Đạt các nội dung tại điểm a, b, c, d khoản 2.1 mục 2 phần IV của văn bản này.

b) Hoàn thành trên 50% các nhiệm vụ được giao theo 06 nhóm nhiệm vụ hỗ trợ Công an cấp xã quy định tại Chương II Luật Lực lượng.

## **2.4. Không hoàn thành nhiệm vụ**

Không đạt một trong các tiêu chí nêu tại khoản 2.3 mục 2 phần IV của văn bản này.

## **3. Đối với Tổ trưởng, Tổ phó**

### **3.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ khi đạt các tiêu chí sau:**

a) Đạt các tiêu chí tại khoản 2.1 mục 2 phần IV của văn bản này.

b) Tổ trưởng phát huy tinh thần gương mẫu, trách nhiệm; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hỗ trợ Công an cấp xã giao; phân công nhiệm vụ hiệu quả cho từng tổ viên, có theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.

c) Tổ phó phát huy tinh thần gương mẫu, trách nhiệm; hoàn thành tốt nhiệm vụ hỗ trợ Công an cấp xã và Tổ trưởng phân công nhiệm vụ cho từng tổ viên; thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, điều hành hoạt động của Tổ khi chưa có Tổ trưởng, Tổ trưởng vắng mặt hoặc được Tổ trưởng ủy quyền.

### **3.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ khi đạt các tiêu chí sau:**

a) Đạt các tiêu chí tại khoản 2.2 mục 2 phần IV của văn bản này.

b) Tổ trưởng phát huy tinh thần gương mẫu, trách nhiệm; hoàn thành tốt nhiệm vụ hỗ trợ Công an cấp xã giao; phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng tổ viên, có theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.

c) Tổ phó phát huy tinh thần gương mẫu, trách nhiệm; hoàn thành tốt nhiệm vụ hỗ trợ Công an cấp xã và Tổ trưởng phân công nhiệm vụ cho từng tổ viên; thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, điều hành hoạt động của Tổ khi chưa có Tổ trưởng, Tổ trưởng vắng mặt hoặc được Tổ trưởng ủy quyền.

### 3.3. Hoàn thành nhiệm vụ khi đạt các tiêu chí sau:

- a) Đạt các tiêu chí tại khoản 2.3 thuộc mục 2 phần IV của văn bản này.
- b) Tổ trưởng hoàn thành nhiệm vụ hỗ trợ Công an cấp xã phân công nhiệm vụ cho từng tổ viên, có theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.
- c) Tổ phó hoàn thành nhiệm vụ hỗ trợ Công an cấp xã và Tổ trưởng phân công nhiệm vụ cho từng tổ viên; thực hiện hoàn thành nhiệm vụ quản lý, điều hành hoạt động của Tổ khi chưa có Tổ trưởng, Tổ trưởng vắng mặt hoặc được Tổ trưởng ủy quyền.

### 3.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Không đạt một trong các tiêu chí nêu tại khoản 3.3 mục 3 phần IV của văn bản này.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Hướng dẫn này, Công an các địa phương hướng dẫn chỉ đạo Công an cấp xã tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện việc đánh giá kết quả hoạt động và có quyết định xếp loại, đánh giá đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trước ngày 30/11 hằng năm (*có thể điều chỉnh, bổ sung nội dung các tiêu chí đánh giá phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương*). Kết quả báo cáo Bộ Công an (qua V05) trước ngày 15/12 hằng năm.

2. Trên cơ sở kết quả xếp loại, đánh giá, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã khen thưởng và nghiên cứu lựa chọn, đề xuất các cơ quan chức năng biểu dương, khen thưởng theo thẩm quyền để động viên các Tổ, thành viên Tổ có thành tích xuất sắc, tiêu biểu.

Quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, Công an địa phương kịp thời báo cáo lãnh đạo Bộ (qua V05) để được hướng dẫn./.

#### Nơi nhận:

- Đồng chí Bộ trưởng (để báo cáo);
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ (để ph/hợp thực hiện);
- Công an các tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Lưu: VT, V05 (P3).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Thượng tướng Lê Văn Tuyền**